

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HOÀ BÌNH
TỈNH HÀ BÌNH**

Bản án số: 90/2019/HS-ST

Ngày: 27/9/2019.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HOÀ BÌNH, TỈNH HÀ BÌNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

*- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Bùi Thị Mai Linh***

*- Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Phạm Quốc Trung** và bà **Ngô Thị Như Hoa***

*- Thư ký phiên tòa: Bà **Quách Thị Thủy** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hà Bình.*

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hà Bình tham gia phiên tòa: Bà **Trần Thị Ngọc Lê** - Kiểm sát viên.*

Ngày 27 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hà Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 75/2019/TLST-HS ngày 06 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2019/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Bị cáo **Vương Ngọc T**, sinh ngày 22/02/1964

Nơi cư trú : Tổ 02, phường C, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hà Bình.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa : 07/10. Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông : Vương Ngọc T, sinh năm 1926 (Đã chết) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1933 (Đã chết); Vợ là Vũ Thị T, sinh năm 1972; Có 02 con : Vương Ngọc Đ - SN 1993 và Vương Xuân H - SN 1999; Gia đình bị cáo có 05 chị em, bị cáo là con thứ tư trong gia đình.

Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 22/4/2019 đến ngày 26/4/2019, được thay đổi biện pháp tạm giữ bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 22/4/2019, tại khu vực tổ 4, phường C, thành phố Hòa Bình tổ công tác Công an thành phố Hòa Bình phát hiện bắt quả tang đối tượng Vương Ngọc T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trong Ti

quần bên phải của T đang mặc 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong có chứa chất bột màu trắng (nghĩ là ma Ty). Trước hành vi trên cơ quan Công an đã dẫn giải T cùng tang vật về trụ sở Công an phường C, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng theo quy định. Tại Cơ quan điều tra, Vương Ngọc T khai nhận nguồn gốc số ma Ty nêu trên là do T xin được của một người đàn ông trên Sang (không rõ nhân thân, lai lịch cụ thể) tại Trung tâm Chữa bệnh – Giáo dục – Lao động xã hội tỉnh Hòa Bình thuộc xã Dân Chủ - thành phố Hòa Bình vào ngày 20/4/2019 và đã sử dụng cho bản thân một phần số ma Ty đó, số còn lại chưa kịp sử dụng thì bị bắt giữ.

Tại bản kết luận giám định số: 83/KLGD-CAT-PC09 ngày 26/4/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận : “ *Chất bột dạng cục màu trắng trong phong bì niêm phong ghi tên Vương Ngọc T gửi giám định có khối lượng 0,10g (Không thấy một gam) là ma Ty, loại Heroin* ”

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ và phù hợp với nội dung của bản Cáo trạng.

Cáo trạng số: 68/CT-VKS ngày 05/08/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình truy tố Vương Ngọc T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma Ty" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình luận tội đối với bị cáo Vương Ngọc T, giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng; giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân bị cáo. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Vương Ngọc T phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma Ty ” xử phạt Vương Ngọc T từ 12 đến 15 tháng tù.

Về xử lý vật chứng : Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu, tiêu huỷ 01 (Một) phong bì niêm phong mẫu giám định ma Ty, hoàn trả sau giám định. Bị cáo phải nộp án phí HSST.

Phản tranh luận: Bị cáo Vương Ngọc T không có tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo : Bị cáo đã nhận thức rõ hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử cho hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi của bị cáo : Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, Vương Ngọc T thừa nhận đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,10gam ma Ty loại Hêrôin nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, bị Công an thành phố Hòa Bình phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận giám định cũng như các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Vương Ngọc T đã phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma Ty” theo điểm (c) khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân TP Hòa Bình đã truy tố Vương Ngọc T theo tội danh và điều luật áp dụng trong Cáo trạng là có căn cứ.

[3]. Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến chính sách quản lý chất gây nghiện của nhà nước, gây mất trật tự trị an và tạo dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép ma Ty là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Do vậy cần xử lý nghiêm khắc, và cần thiết cách ly bị cáo ngoài đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm giáo dục cải tạo bị cáo, đồng thời răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi lượng hình xét thấy: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm (s) khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Về các hành vi, tình tiết khác của vụ án: Đối với người đàn ông đã cho bị cáo ma Ty trước cổng Trung tâm cai nghiện thuộc xã Dân Chủ, thành phố Hòa Bình vào ngày 20/4/2019, do căn cước chưa rõ ràng, Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh khi làm rõ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

[5]. Về xử lý vật chứng : Căn cứ Điều 47 Của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự :

Xét thấy cần tịch thu, tiêu huỷ: 01 (Một) phong bì niêm phong mẫu giám định ma Ty hoàn trả sau giám định của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình mang tên Vương Ngọc T.

[6]. Về án phí và quyền kháng cáo : Bị cáo Vương Ngọc T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng : Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Vương Ngọc T phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma Ty”

Xử phạt: Vương Ngọc T 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ đi 04 (Bốn) ngày đã tạm giữ.

2. Về xử lý vật chứng : Căn cứ Điều 47 Của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu huỷ : (Một) phong bì niêm phong mẫu giám định ma Ty hoàn trả sau giám định của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình mang tên Vương Ngọc T, mép dán niêm phong có dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong, được ghi chi tiết trong nội dung Biên bản giao nhận vật chứng số: 70/BB ngày 20/08/2019 giữa Công an thành phố Hòa Bình và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hoà Bình.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Vương Ngọc T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh HB;
- Sở tư pháp tỉnh HB;
- VKSND thành phố HB;
- Công an thành phố HB;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án DS TPHB;
- Bị cáo ;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán, Chủ Tọa phiên tòa**

Bùi Thị Mai Linh